TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM YÊN** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do -Hạnh phúc**

Bản án số: **44**/2020/HS-ST
Ngày 05-8-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM YÊN, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Ánh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Quang Luân
2. Bà Phan Thị Bích

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Dương Thị Hường – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa:* Ông Hoàng Duy Luận - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 8 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 37/2020/TLST-HS ngày 24 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2020/QĐXXST-HS ngày 01/7/2020 đối với bị cáo:

VÀNG XUÂN T, Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 22/7/1996; Nơi ĐKHKTT, chỗ ở: Thôn C, xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Chức vụ: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Họ tên cha: Vàng Văn Th, sinh năm 1967; Họ tên mẹ: Mồng Thị Th, sinh năm 1965; Anh chị, em ruột: Có 03 người, bị cáo là thứ ba; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. *Có mặt.*

* *Người bào chữa cho bị cáo*: Ông Ma Ngọc Kh – Luật sư – Cộng tác viên của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Tuyên Quang. *Có mặt.*

* *Người bị hại:* Ban Quản lý rừng đặc dụng Cham Chu thuộc Chi Cục Kiểm Lâm tỉnh Tuyên Quang. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nông Giang N - chức vụ: Phó Giám đốc Ban Quản lý rừng đặc dụng Cham Chu. *Ông N có mặt.*

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* UBND xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lương Văn C, chức vụ: Phó Chủ tịch UBND xã Y. *Ông C có mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vàng Xuân T, sinh năm 1996, trú tại thôn C, xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang, do hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, thiếu đất canh tác nên T đã nảy sinh ý định phát rừng để lấy đất trồng cây sắn. Khoảng 07 giờ ngày 13/02/2020, T mang theo 01 con dao (loại dao Tư) đi bộ từ nhà đến khu vực rừng N, thôn C, xã Y, huyện H, khi đến lô 13, khoảnh 8, trạng thái TXDN, rừng gỗ tự nhiên núi đá LRTX nghèo, chức năng rừng đặc dụng *(theo bản đồ điều chỉnh quy hoạch phân 3 loại rừng tại Quyết định số 1859/QĐ-UBND ngày 31/12/2016 của UBND tỉnh Tuyên Quang)* do Ban Quản lý rừng đặc dụng Cham Chu quản lý, T dùng dao phát (chặt phá) các cây thân gỗ, cây Vầu, cây bụi, một mình T phát liên tục trong 03 ngày hủy hoại tổng diện tích là 1.607m^2 *(Một nghìn sáu trăm linh bảy mét vuông)*, chặt hạ 37 cây thân gỗ nhóm IV đến nhóm VIII; 82 cây Vầu và các cây bụi, cây dây leo khác. Sau khi phát xong diện tích trên, T chờ để các cây bị chặt hạ khô sẽ T hành đốt, dọn để trồng Sắn. Ngày 02/3/2020, Trạm Kiểm lâm Yên Thuận thuộc Hạt kiểm lâm đặc dụng Cham Chu phối hợp cùng chính quyền địa phương xã Y, huyện H tiến hành tuần tra, phát hiện vụ việc trên.

Tại kết luận định giá tài sản số 09/KL-HĐĐGTSTTHS ngày 20/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hàm Yên kết luận:

- 02 *(Hai)* cây gỗ tròn nhóm IV, khối lượng là: 0,046m^{3,} có giá là: 69.000 đồng *(Sáu chín nghìn đồng)*.

- 02 *(Hai)* cây gỗ tròn nhóm V, khối lượng là: 0,079 m^3 có giá là: 118.500 đồng *(Một trăm mười tám nghìn, năm trăm đồng)*.

- 21 *(Hai mốt)* cây gỗ tròn nhóm VI, khối lượng là: 0,574m^3 có giá là: 687.800 đồng *(Sáu trăm tám bảy nghìn, tám trăm đồng)*.

- 02 *(Hai)* cây gỗ tròn nhóm VII, khối lượng là: 0,038m^3, có giá là: 38.000 đồng (Ba tám nghìn đồng).

- 10 *(Mười)* cây gỗ tròn nhóm VIII, khối lượng là: 0,554m^3, có giá là: 497.600 đồng *(Bốn trăm chín bảy nghìn, sáu trăm đồng)*.

- 82 *(Tám hai)* cây vầu, đường kính từ 3cm đến 6cm có giá là: 984.000 đồng *(Chín trăm tám tư nghìn đồng)*.

Tổng tài sản tại thời điểm tháng 3 năm 2020 có trị giá là: 2.394.900 đồng *(Hai triệu ba trăm chín tư nghìn chín trăm đồng)*.

Trước cơ quan điều tra, Vàng Xuân T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng: Biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ; kết luận định giá tài sản; biên bản hỏi cung bị can cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 39/CT-VKSHY ngày 23 tháng 6 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang đã truy tố Vàng Xuân T về tội "Hủy hoại rừng" theo điểm d khoản 1 Điều 243 Bộ luật hình sự.

Luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Vàng Xuân T như toàn bộ nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm d khoản 1 Điều 243; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Giao bị cáo Vàng Xuân T cho Uỷ ban nhân dân xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật Hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 *(một)* con dao, chiều dài 40cm *(Chuôi gỗ dài 14cm, chiều dài lưỡi dao 26cm, bản rộng 04cm)* dao cũ đã qua sử dụng; Giao cho Ban Quản lý rừng đặc dụng Cham Chu quản lý và xử lý theo thẩm quyền toàn bộ 37 (Ba mươi bảy) cây thân gỗ từ nhóm IV đến nhóm VII, khối lượng 1,291m^3 (Một phẩy hai chín một mét khối) và 82 (Tám mươi hai) cây vầu có đường kính từ 3cm đến 8 cm còn lại tại hiện trường, thuộc khu vực rừng đặc dụng Cham Chu (khu rừng N), xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang; Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Người bị hại không đề nghị nên không xem xét.

Ông Ma Ngọc Kh – Luật sư, trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Tuyên Quang bào chữa cho bị cáo Vàng Xuân T tại phiên tòa ông Kh có ý kiến: Sau khi phạm tội và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, gia đình bị cáo là hộ cận nghèo, sinh sống ở khu vực có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, đề nghị HĐXX áp dụng Điều 65 và Nghị quyết 02 của HĐTPTANDTC, đề nghị HĐXX xử bị cáo hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo, hình phạt KSV đề nghị là phù hợp.

Đại diện Ban Quản lý rừng đặc dụng Cham Chu: Hành vi phạm tội của bị cáo như Cáo trạng truy tố là đúng, Ban quản lý rừng đặc dụng Cham Chu không yêu cầu bị cáo phải bồi thường về phần dân sự.

Căn cứ các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, kết quả tranh luận tại phiên toà, ý kiến kiểm sát viên, ý kiến của bị cáo và những ngươi tham gia tố tụng khác tại phiên toà.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra; phù hợp với lời khai của

bị hại; phù hợp với vật chứng thu giữ, kết luận định giá tài sản, biên bản khám nghiệm hiện trường, cùng toàn bộ tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 13/02/2020 đến ngày 15/02/2020, Vàng Xuân T, đã có hành vi dùng dao chặt phá, hủy hoại diện tích 1.607m^2 *(Một nghìn sáu trăm linh bảy mét vuông)* rừng tại khu vực N, thôn C, xã Y, huyện H, thuộc lô 13, khoảnh 8, trạng thái TXDN, rừng gỗ tự nhiên núi đá LRTX nghèo, chức năng rừng đặc dụng *(theo bản đồ điều chỉnh quy hoạch phân 3 loại rừng tại Quyết định số 1859/QĐ-UBND ngày 31/12/2016 của UBND tỉnh Tuyên Quang)* do Ban quản lý rừng đặc dụng Cham Chu thuộc Chi cục Kiểm lâm tỉnh Tuyên Quang quản lý, mục đích lấy đất để trồng cây sắn; lâm sản bị thiệt gồm 37 cây thân gỗ từ nhóm IV đến nhóm VIII có khối lượng 1,291 m^3; 82 cây vầu có đường kính từ 3cm đến 6 cm, lâm sản bị thiệt hại có trị giá là: 2.394.900 đồng *(Hai triệu ba trăm chín tư nghìn chín trăm đồng)*. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang, truy tố bị cáo T về tội *"Hủy hoại rừng"* theo điểm d khoản 1 Điều 243 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến trật tự quản lý Nhà nước về khai thác và bảo vệ rừng, làm nghiêm trọng thêm hiện tượng khai thác, hủy hoại cây rừng trái phép tại khu rừng đặc dụng Cham Chu nói riêng và tại địa phương nói chung nên cần xử phạt nghiêm minh, áp dụng hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội mới có tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và phục vụ cho công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm tại địa phương.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Vàng Xuân T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy tại Cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở khu vực có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s hoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo. Hình phạt Kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp qui định của pháp luật nên HĐXX chấp nhận.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng án treo, hình phạt như đại diện VKS đề nghị là phù hợp.

[4] Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ: 01 *(một)* con dao, chiều dài 40cm *(Chuôi gỗ dài 14cm, chiều dài lưỡi dao*

26cm, bản rộng 04cm) dao cũ đã qua sử dụng; 37 (Ba mươi bảy) cây thân gỗ từ nhóm IV đến nhóm VII, khối lượng 1,291m^3 (Một phẩy hai chín một mét khối) và 82 (Tám mươi hai) cây vầu có đường kính từ 3cm đến 8 cm tại hiện trường Cơ quan Cảnh sát điều tra đã bàn giao cho UBND xã Y, huyện H quản lý chờ xử lý.

Hội đồng xét xử xét thấy: 01 *(một)* con dao, chiều dài 40cm *(Chuôi gỗ dài 14cm, chiều dài lưỡi dao 26cm, bản rộng 04cm)* dao cũ đã qua sử dụng, xét thấy không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy; Đối với 37 (Ba mươi bảy) cây thân gỗ từ nhóm IV đến nhóm VII, khối lượng 1,291m^3 (Một phẩy hai chín một mét khối) và 82 (Tám mươi hai) cây vầu có đường kính từ 3cm đến 8 cm còn lại tại hiện trường, trong giai đoạn điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Yên đã tạm giao cho UBND xã Y quản lý. Xét thấy các lâm sản trên thuộc quyền quản lý của Ban Quản lý rừng đặc dụng Cham Chu nên giao cho Ban quản lý rừng đặc dụng Cham Chu quản lý và xử lý theo quy định pháp luật.

[5] Về phần trách nhiệm bồi thường dân sự: Đại diện Ban Quản lý rừng đặc dụng Cham Chu không yêu cầu bị cáo bồi thường nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ủy ban nhân dân xã Y không có yêu cầu gì nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[6] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điểm d khoản 1 Điều 243 của Bộ luật hình sự.

+ Tuyên bố: Bị cáo Vàng Xuân T phạm tội: "Hủy hoại rừng".

+ Áp dụng: Điểm d khoản 1 Điều 243; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Vàng Xuân T 12 tháng tù treo, thử thách 24 tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 05/8/2020.

Giao bị cáo Vàng Xuân T cho Uỷ ban nhân dân xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

"Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo".

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án Hình sự.

* Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 *(một)* con dao, chiều dài 40cm *(Chuôi gỗ dài 14cm, chiều dài lưỡi dao 26cm, bản rộng 04cm)* dao cũ đã qua sử dụng *(Công an huyện*

Hàm Yên đã giao cho Chi cục thi hành án dân sự Hàm Yên thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 23 tháng 6 năm 2020).

- Giao cho Ban Quản lý rừng đặc dụng Cham Chu thuộc Chi Cục Kiểm Lâm tỉnh Tuyên Quang là chủ sở hữu hợp pháp quản lý và xử lý theo thẩm quyền toàn bộ 37 (Ba mươi bảy) cây thân gỗ từ nhóm IV đến nhóm VII, khối lượng 1,291m^3 (Một phẩy hai chín một mét khối) và 82 (Tám mươi hai) cây vầu có đường kính từ 3cm đến 8 cm còn lại tại hiện trường, thuộc khu vực rừng đặc dụng Cham Chu (khu rừng N), xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang. (Toàn bộ các lâm sản này Công an huyện Hàm Yên đã tạm giao cho UBND xã Y, huyện H, thể hiện tại Biên bản làm việc về việc giao vật chứng ngày 06/3/2020).

2. *Về án phí*: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Vàng Xuân T phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Hàm Yên;
- Công an huyện Hàm Yên;
- Chi cục THA DS huyện Hàm Yên;
- Người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Công Ánh